TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 04/2022/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 428; 438 và Điều 305 BLDS năm 2005;

Căn cứ vào Điều 430; 440 và 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần dược H.

Địa chỉ: Số 28x, Nguyễn Văn C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông M - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn N.

Địa chỉ: Số 28x, Nguyễn Văn C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Ông Trương Đức T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm A, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số B, ngõ 14x, đường Nguyễn Sỹ S, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975.

Trú tại: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán hợp đồng mua bán cho Công ty cổ phần dược H tổng số tiền 294.683.327 đồng (hai trăm chín mươi tư triệu, sáu trăm

tám mươi ba nghìn, ba trăm hai mươi bảy đồng), trong đó tiền nợ gốc là 146.795.584 đồng (một trăm bốn mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm tám mươi bốn đồng), tiền nợ lãi là 147.887.743 đồng (một trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn, bảy trăm bốn mươi ba đồng) theo theo Hợp đồng mua bán số 563/HĐMB-DHG ngày 01/01/2011.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10 %/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T thoả thuận chịu toàn bộ án phí DSST với số tiền là 7.367.083 đồng (bảy triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi ba đồng).

Trả lại cho Công ty cổ phần dược H số tiền tạm ứng án phí 7.374.276 đồng (bảy triệu, ba trăm bảy mươi tư nghìn, hai trăm bảy mươi sáu đồng) mà Công ty cổ phần dược H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008578 ngày 04/5/2022 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Diên